

**TÒA ÁN NHÂN D
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24-8-2022

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân D:

1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân D huyện Mỹ Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân D huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2022/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lý Thị Ngọc D, sinh ngày 1999(Bà D có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Danh Hoàng T, sinh năm 1987(Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 29/6/2022 nguyên đơn bà Lý Thị Ngọc D trình bày:

Bà Lý Thị Ngọc D và ông Danh Hoàng T cưới nhau năm 2021 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được một năm đến cuối năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do hai gia đình có mâu thuẫn cùng nhau từ đó bà D về nhà cha mẹ ruột

sống, cũng từ đó vợ chồng bà sống ly thân cùng nhau cho đến nay. Nay bà Lý Thị Ngọc D yêu cầu được ly hôn với ông Danh Hoàng T.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn ông Danh Hoàng T:* Toà án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo trình tự thủ tục tố tụng D sự nhưng ông Danh Hoàng T vắng mặt không có lý do cũng không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà Lý Thị Ngọc D.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, xét xử vụ án thì thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng D sự; tại phiên tòa hôm nay bà D có đơn xin xét xử vắng mặt; đối với bị đơn ông Danh Hoàng T chưa thực hiện và chấp hành đúng quy định pháp luật do vắng mặt không có lý do tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải; ông Danh Hoàng T đã được cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tố tụng D sự, ông Thành đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng ông vẫn vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng D sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bà Lý Thị Ngọc D và ông Danh Hoàng T.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Lý Thị Ngọc D cho bà Lý Thị Ngọc D được ly hôn với ông Danh Hoàng T. Về con chung, không có; Về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung không có; Về án phí các đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bà Lý Thị Ngọc D có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với ông Danh Hoàng T đã được cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tố tụng D sự, ông Thành đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng ông vẫn vắng mặt, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng D sự 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bà Lý Thị Ngọc D và ông Danh Hoàng T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị Ngọc D và ông Danh Hoàng T cưới nhau năm 2021 ông, bà tự nguyện đăng ký kết hôn và được UBND xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên cấp giấy chứng nhận kết hôn số 26/2021 ngày 07/3/2021 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Lý Thị Ngọc D và ông Danh Hoàng T là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét lý do yêu cầu ly hôn của bà Lý Thị Ngọc D, Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi kết hôn thì bà D, ông Thành sống hạnh phúc được 01 năm đến cuối năm 2021 phát sinh mâu thuẫn dẫn đến bà D đã về nhà cha mẹ ruột sống từ đó bà D

ông Thành sống ly thân cùng nhau cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa bà D và ông Thành sống không hạnh phúc chỉ vì mâu thuẫn hai gia đình mà ông bà đã sống ly thân, ông bà không cùng nhau đề thuyết phục động viên gia đình nhằm giảm bớt mâu thuẫn của hai gia đình mà ngược lại bà D còn về nhà cha mẹ ruột sống còn ông Thành thì sống tại nhà cha mẹ ruột ông Thành từ đó làm cho hai gia đình càng mâu thuẫn nhiều hơn ông bà không tìm cách hàn gắn tình cảm để về chung sống cùng nhau dẫn đến ông bà đã sống ly thân đã lâu mà không hàn gắn tình cảm được. Vì vậy xét thấy hôn nhân giữa bà D và ông Thành không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lý Thị Ngọc D.

[4] Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[6] Nợ chung: Không có.

[7] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng D sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bà Lý Thị Ngọc D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng D sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị Ngọc D được ly hôn với ông Danh Hoàng T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4. Về Nợ chung: Không có.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lý Thị Ngọc D phải chịu là 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009954 ngày 16/5/2022 của Chi cục thi hành án D sự huyện Mỹ Xuyên; bà D đã nộp xong.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân D tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án D sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án D sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án D sự.

Các Hội thẩm nhân D

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Toà

Nguyễn Thị Nhiệm

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 10 phút, ngày 24 tháng 8 năm 2022.

Tại trụ sở Tòa án nhân D huyện Mỹ Xuyên.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân D:

1. Ông Nguyễn Văn Hiệp.
2. Bà Nguyễn Hồng Phượng.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 66/2022/TLST – HNGĐ ngày 18/5/2022 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn:* : Bà Lý Thị Ngọc D, sinh ngày 1999.

Địa chỉ: ấp An Trạch, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Danh Hoàng T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp Đại Chí, xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng D sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị Ngọc D được ly hôn với ông Danh Hoàng T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4. Về Nợ chung: Không có.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lý Thị Ngọc D phải chịu là 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009954 ngày 16/5/2022 của Chi cục thi hành án D sự huyện Mỹ Xuyên; bà D đã nộp xong.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án D sự thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7; Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án D sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án D sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 7 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDHMX;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A D sự HMX;
- UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhiệm